

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 681/TTr-SXD ngày 20/01/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng được thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (đính kèm phụ lục).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế danh mục 10 thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 27/6/2025, 03 thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 và 01 thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ: Tư pháp, Xây dựng (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và Công TTĐT;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT. NTL

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hà**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Số TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.002771	Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm PVHCC tỉnh;</li><li>- Trung tâm PVHCC cấp xã.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa;</li><li>- Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;</li><li>- Nộp qua dịch vụ Bru chính.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 07 ngày làm việc đối với tài sản chìm đắm không gây nguy hiểm;</li><li>- Không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm;</li><li>- Không quá 48 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trực vớt.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sở Xây dựng phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa địa phương đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu hoặc thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Sở Xây dựng tổ chức trực vớt;</li><li>- Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Sở Xây dựng phê duyệt</li></ul>	Không có	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;</li><li>- Quyết định số</li></ul>

						đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm đã xác định được chủ sở hữu tài sản chìm đắm.		55/QĐ-BXD ngày 15/01/2026.
2	2.002624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	10 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân tỉnh	Không có	
3	2.002625	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	15 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có	
4	2.001802	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	- 15 ngày làm việc; - Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: 03 ngày làm việc.	UBND tỉnh	Không có	

5	1.013466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm PVHCC tỉnh;</li> <li>- Trung tâm PVHCC cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa;</li> <li>- Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ Bru chính.</li> </ul>	20 ngày	Ủy ban nhân dân tỉnh	Không có	
6	1.013467	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm PVHCC tỉnh;</li> <li>- Trung tâm PVHCC cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa;</li> <li>- Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ Bru chính.</li> </ul>	07 ngày làm việc	Sở Xây dựng	Không có	
7	1.013468	Chấm dứt hoạt động tàu lặn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm PVHCC tỉnh;</li> <li>- Trung tâm PVHCC cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa;</li> <li>- Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ Bru chính.</li> </ul>	02 ngày làm việc	Sở Xây dựng	Không có	
8	1.001223	Cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm PVHCC tỉnh;</li> <li>- Trung tâm PVHCC cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa;</li> <li>- Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;</li> </ul>	09 ngày làm việc	UBND tỉnh nơi cư trú của cá nhân hoặc nơi đặt trụ sở giao dịch của tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp	Không có	

			xã.	công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.		giấy phép.		
9	2.001998	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	05 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có	
10	2.002001	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	07 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có	
11	1.000940	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;	03 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có	

			xã.	công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.			
12	1.007949	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	03 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có
13	1.000892	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	07 ngày	UBND tỉnh nơi có cơ sở phá dỡ tàu biển	Không có
14	2.000378	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	05 ngày làm việc	UBND tỉnh	Không có